|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BẢNG TỔNG HỢP VÀ TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CÁC BỘ, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG**  **Đối với Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về kiện toàn Ủy ban ATGT Quốc gia** | | | |
| **DỰ THẢO GỬI XIN Ý KIẾN** | **Ý CÁC BỘ, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG** | | **GIẢI TRÌNH, TIẾP THU** |
| **I. Ý KIẾN CHUNG ĐỐI VỚI DỰ THẢO** | **Vụ Pháp chế - Bộ GTVT, Cục Hàng hải Việt Nam:**  Khoản 1 Để bảo đảm thống nhất đề nghị viết tắt Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia (sau đây gọi là Ủy ban) | |  |
|  | **Bộ Công an:** Việc xây dựng Quyết định mới thay thế Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg phải tổng kết, đánh giá tác động của văn bản mới và phải được Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ. | | Ủy ban ATGT Quốc gia đã tiến hành tổng kết toàn quốc trước khi xây dựng dự thảo Quyết định |
|  | **Bộ Tư pháp:** Đối với quy định về chế độ chính sách và kinh phí hoạt động của Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT tỉnh, (Điều 3, Điều 4, Điều 7... dự thảo Quyết định), Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến của Bộ Nội vụ và Bộ tài chính về các vấn đề này. | | Dự thảo Quyết định đã được Bộ Giao thông vận tải gửi tới các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan đơn vị liên quan trong đó có Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính. Các ý kiến góp ý cụ thể đã được Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, tiếp thu và giải trình |
|  | **Ban ATGT Nghệ An:** đề nghị bổ sung quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vị trí pháp lý của Phó Chủ tịch chuyên trách của Ủy ban ATGT Quốc gia và Phó Ban chuyên trách Ban ATGT tỉnh (nếu có) | | Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch chuyên trách của Ủy ban ATGT Quốc gia và Phó Ban chuyên trách Ban ATGT tỉnh (nếu có) được quy định cụ thể trong Quy chế hoạt động của Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT tỉnh do Chủ tịch Ủy ban và Chủ tịch Ban ATGT tỉnh quy định. |
| **II. Ý KIẾN CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO** | | |  |
| **Điều 1:**  1. Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng chỉ đạo và giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành và các địa phương thực hiện các chiến lược, đề án quốc gia về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và các giải pháp liên ngành nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong phạm vi cả nước.  2. Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia được sử dụng con dấu có hình Quốc huy. | | **Bộ Nội vụ:** đề nghị sửa đổi như sau: “Uỷ ban ATGT Quốc gia là tổ chức phối hợp liên ngành, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên quan đến an toàn giao thông” để phù hợp với quy định tại Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định, vì: công tác bảo đảm TTATGT liên quan đến rất nhiều Bộ, ngành, đoàn thể nên cần có một tổ chức phối hợp liên ngành để chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp cùng với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp ngăn chặn phòng ngừa tai nạn giao thông. Thực tế cho thấy, trong những năm qua dưới sự quan tâm của Đảng, Chính phủ và sự chỉ đạo quyết liệt của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia công tác bảo đảm TTATGT đã có những chuyển biến rõ rệt, các chỉ đạo được đưa ra bám sát vào tình hình thực tế, các chiến lược, đề án quốc gia về bảo đảm TTATGT đã giúp tai nạn giao thông liên tiếp giảm sâu cả 3 tiêu chí. |
| **Ban ATGT Cần Thơ** đề nghị sửa: “ Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia được sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật” |
| **Điều 2:** | | **Bộ Nội vụ** đề nghị: nghiên cứu, rà soát, biên tập các nhiệm vụ của Uỷ ban ATGT Quốc gia thành 03 nhóm chính theo quy định tại Điều 6 Quyết định 34/2007/QĐ-TTg. Trong đó, cần làm rõ trách nhiệm của Uỷ ban ATGT Quốc giavới cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc chỉ đạo, điều hoà, phối hợp giải quyết các vấn đề về an toàn giao thông. | Bộ Giao thông vận tải đã nghiên cứu, rà soát, tiếp thu chỉnh lý dự thảo Quyết định như sau:  Chỉnh lý lại khoản 3 Điều 2 như sau: “3.Giúp Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc các ngành và các địa phương thực hiện các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, các Quyết định, văn bản, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến bảo đảm trật tự an toàn giao thông hoặc các biện pháp liên ngành đã được phê duyệt”;  Bỏ khoản 6: Chỉ đạo việc phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát và Thanh tra giao thông trong việc tuần tra, kiểm soát, thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên các địa bàn có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp, tai nạn giao thông tăng cao.  Khoản 7 Điều 2 bỏ quy định: “...*chủ trì tổng hợp kết quả điều tra, phân tích, tổ chức đánh giá nguyên nhân..****.”*** |
| **Điều 2 khoản 3:** Giúp Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành và các địa phương thực hiện các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, các Quyết định, văn bản, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến bảo đảm trật tự an toàn giao thông hoặc các biện pháp liên ngành đã được phê duyệt. | | **Bộ Tư pháp:** Khoản 2 Điều 4 Quyết định 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành quy định “*tổ chức phối hợp liên ngành không thực hiện chức năng quản lý Nhà nước*”, tuy nhiên, một số nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban lại quy định nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến quản lý Nhà nước, cụ thể như “*Giúp Thủ tướng Chính phủ kiểm tra,... các Bộ, ngành và các địa phương...*” (khoản 3 Điều 2 dự thảo Quyết định); “*chủ trì tổng hợp kết quả điều tra, phân tích...*” (khoản 8 Điều 2 dự thảo Quyết định)... đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và quy định lại cho phù hợp |
| **Điều 2 khoản 6:** Chỉ đạo việc phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát và Thanh tra giao thông trong việc tuần tra, kiểm soát, thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên các địa bàn có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp, tai nạn giao thông tăng cao. | | **Bộ Công an:** “Chỉ đạo phối hợp giữa các lực lượng Cảnh sát và Thanh tra giao thông trong việc tuần tra, kiểm soát, thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm…”để nghị bỏ, vì các lực lượng này thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định trong Luật Giao thông đường bộ và chức năng, nhiệm vụ của mỗi Bộ | Tiếp thu: bỏ quy định này. |
| **Điều 2 khoản 8:** Chỉ đạo Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác cứu hộ, cứu nạn; chủ trì tổng hợp kết quả điều tra, phân tích, tổ chức đánh giá nguyên nhân, đề xuất kịp thời các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng. | | **Bộ Công an:** đề nghị bỏ khoản 8 Điều 2: “Chỉ đạo Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác cứu hộ, cứu nạn; chủ trì tổng hợp kết quả điều tra, phân tích, tổ chức đánh giá nguyên nhân… các vụ tai nạn giao thông ….” vì không đúng chức năng, nhiệm vụ, không phù hợp với Bộ luật tố tụng hình sự, Luật Tổ chức điều tra hình sự, Luật Giao thông đường bộ 2008. | Tiếp thu và chỉnh sửa khoản 8 điều 2 như sau:  *Chỉnh lý lại khoản 8 Điều 2 như sau: “7. Phối hợp với Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn và khắc phục các vụ tai nạn, ùn tắc giao thông đặc biệt nghiêm trọng; đề xuất kịp thời các biện pháp nhằm ngăn chặn những tai nạn, ùn tắc tương tự xảy ra.”* |
| **Bộ Tư pháp:** Khoản 2 Điều 4 Quyết định 34/2007/QĐ-TTg quy định “*tổ chức phối hợp liên ngành không thực hiện chức năng quản lý Nhà nước*”, tuy nhiên, một số nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban lại quy định nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến quản lý Nhà nước, cụ thể “*chủ trì tổng hợp kết quả điều tra, phân tích...*” (khoản 8 Điều 2 dự thảo Quyết định)...đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và quy định lại cho phù hợp |
| **Điều 2 khoản 9:**  Tổng hợp và xây dựng các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình trật tự an toàn giao thông với Thủ tướng Chính phủ, hoặc các báo cáo về trật tự an toàn giao thông của Chính phủ với Quốc hội; nghiên cứu, đánh giá và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông. | | **Ban Tuyên Giáo:** đề nghị giữ nguyên theo khoản 7 và khoản 8 Điều 2 của Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg | Dự thảo Quyết định có chỉnh lý và gồm khoản 7 và khoản 8 của Quyết định57/2011/QĐ-TTg vào thành khoản 9 không ảnh hưởng đến nội dung của khoản này. |
| **Điều 2 khoản 11:** Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông; *phối hợp chỉ đạo nghiên cứu áp dụng các kết quả khoa học và công nghệ mới nhằm hạn chế thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra.* | | **Vụ Tổ chức cán bộ:** đề nghị tách thành 2 khoản:  11a. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông;  11b. Phối hợp (đề nghị nghi rõ phối hợp với cơ quan nào?) chỉ đạo nghiên cứu áp dụng các kết quả khoa học và công nghệ mới trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông nhằm hạn chế thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra”. | Tiếp thu: chỉnh lý và tách khoản 11 Điều 2 dự thảo Quyết định thành 02 khoản như sau:  *10*. *Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông.*  *11. Chỉ đạo nghiên cứu áp dụng các kết quả khoa học và công nghệ mới trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông.* |
| **Điều 3 khoản 1:** Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên:  a) Chủ tịch Ủy ban: Phó Thủ tướng Chính phủ;  b) Phó Chủ tịch thường trực: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;  c) Phó Chủ tịch: Thứ trưởng Bộ Công an;  d) Phó Chủ tịch chuyên trách do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm*.* | | **Bộ Công an:** về việc tổ chức của Ủy ban ATGT Quốc gia: vấn đề TTATGT liên quan đến cả xã hội, các cơ quan, bộ, ngành, tổ chức chính trị -xã hội. Nếu theo dự thảo thì phải mời tất cả các cơ quan, bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tham gia như vậy sẽ rất cồng kềnh, không cần thiết. Do vậy đề nghị:  - Lãnh đạo Ủy ban chỉ cần: Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch của Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải; không đặt chức danh Phó Chủ tịch chuyên trách | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định, xin giải trình như sau: Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg có quy định Phó Chủ tịch Chuyên trách với nhiệm vụ giúp đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban và đồng chí Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp liên ngành nhằm bảo đảm TTATGT; quản lý, điều hành các hoạt động thường ngày của Văn phòng Ủy ban. Trong quá trình thực hiện từ đó đến nay, Ủy ban luôn thực hiện tốt chức năng nghiên cứu, tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả các giải pháp liên ngành nhằm bảo đảm TTATGT; song song với đó công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông được thực hiện một cách bài bản, khoa học, đi vào nề nếp mang lại hiệu quả cao. Thực tế cho thấy trong quá trình thực hiện Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg tình hình tai nạn giao thông đã có những chuyển biến rõ rệt; công tác phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa các Bộ, ngành, địa phương được thực hiện hiệu quả, đi vào bản chất vấn đề. Trong suốt từ năm 2011 đến năm 2015, tai nạn giao thông liên tiếp giảm sâu cả ba tiêu chí số vụ, số người chết, số người bị thương. Số vụ ùn tắc giao thông giảm và ý thức người tham gia giao thông được tăng lên rõ rệt. Điều đó cho thấy vai trò quan trọng của Ủy ban ATGT Quốc gia nói chung và chức danh Phó Chủ tịch Chuyên trách Ủy ban nói riêng. |
| **Điều 3 khoản 1 điểm d:** Phó Chủ tịch chuyên trách do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm *(hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo theo quy định).* | | **Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:** cần quy định cụ thể “Phó Chủ tịch chuyên trách do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm (hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo theo quy định) là quy định nào? | Tiếp thu: bỏ quy định này |
| **Ban Chấp hành Trung ương:** điểm d khoản 1“Phó Chủ tịch chuyên trách do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm *(hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo theo quy định)”, cần nêu cụ thể là quy định nào?* | Tiếp thu: bỏ quy định này |
| **Ban ATGT Hà Nam:** đề nghị bỏ dòng “hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo theo quy định” | Tiếp thu: bỏ quy định này |
| **Sở GTVT Quảng Ninh:** Bổ sung, quy định rõ hệ số trách nhiệm của Phó Chủ tịch Chuyên trách Ủy ban ATGT Quốc gia; Phó Trưởng Ban Chuyên trách Ban ATGT tỉnh | Dự thảo Quyết định bỏ quy định này. |
| **Điều 3 khoản 1 điểm đ:** Các Ủy viên Ủy ban:  - Thứ trưởng các Bộ: Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Y tế, Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, *Kế hoạch và Đầu tư,* Thông tin và Truyền thông, *Xây dựng;*  - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;  - Phó Tổng giám đốc: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; *Thông Tấn xã Việt Nam;*  - *Mời Phó ban Tuyên giáo Trung ương*, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Phó Tổng biên tập Báo Nhân Dân,* Bí thư Trung ương đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia ủy viên Ủy Ban ATGT Quốc gia. | | **Bộ Công an:** Các Ủy viên Ủy ban cần tính toán số lượng vừa phải, còn lại thực hiện theo chỉ đạo bằng văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia, không cần nhiều thành phần khác tham gia  - Bộ Giao Thông vận tải không nên cử quá nhiều đầu mối trực thuộc tham gia, vì chỉ cần lãnh đạo Bộ chỉ đạo là đủ | Về thành phần số lượng các Ủy viên Ủy ban: dự thảo Quyết định về số lượng Ủy viên Ủy ban thì mỗi cơ quan, tổ chức chỉ có 01 đại diện là lãnh đạo cơ quan tham dự là thành viên của Ủy ban; đồng thời công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới ngày càng phức tạp liên quan đến nhiều Bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội. Vì vậy, sau khi xem xét, nghiên cứu dự thảo Quyết định có bổ sung thêm 08 đại diện lãnh đạo từ các cơ quan, tổ chức mới bao gồm: Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thông Tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Ban Tuyên Giáo Trung ương, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Hội Cựu Chiến binh Việt Nam |
| **Cục Đường sắt Việt Nam:** đề nghị bổ sung mời thêm các chức danh Phó chủ tịch Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Phó chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam. |
| **Sở GTVT Nam Định:** đề nghị bổ sung thêm Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để xử lý các vấn đề lên quan đến đất đai, hành lang…. |
| **Ban Tuyên Giáo:** điểm đ khoản 1gạch đầu dòng thứ tư, phần in nghiêng đầu dòng, bổ sung thêm từ “Trưởng” sau từ Phó: Phó Trưởng ban. |
| **Điều 3 khoản 3:**  Ban Thường trực của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia: là tổ chức hoạt động thường xuyên của Ủy ban để trực tiếp chỉ đạo thực hiện các quyết định, chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban, các chương trình, kế hoạch, công tác ngắn hạn, dài hạn, các thông báo kết luận thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông của Ủy ban và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban giao. | | **Bộ Nội vụ:** đề nghị làm rõ sự cần thiết phải thành lập Ban Thường trực tại Khoản 3 Điều 3. Trong trường hợp cần thành lập, đề nghị xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Trường trực trong Quy chế hoạt động của Uỷ ban ATGT Quốc gia. | Bộ Giao thông vận tải xin giải trình như sau: Ủy ban ATGT Quốc gia làm việc theo chế độ họp định kỳ 3 tháng 1 lần; trong thời gian Ủy ban ATGT Quốc gia không họp thì do tính chất đặc thù của công tác phối hợp bảo đảm trật tự an toàn giao thông có rất nhiều sự vụ xảy ra cần phải được sự chỉ đạo, phối hợp kịp thời của các cơ quan chuyên trách cấp Tổng cục, Cục, Vụ của các Bộ, ngành có liên quan mà Văn phòng Ủy ban không đủ thẩm quyền để chỉ đạo, phối hợp. Hiện này chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Trường trực đã được quy định trong Quy chế hoạt động của Uỷ ban ATGT Quốc gia do Chủ tịch Ủy ban ban hành. |
| **Bộ Công an:** không đặt Ban Trường trực, việc giúp lãnh đạo Ủy ban ATGT Quốc gia nên tăng cường cho Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia |
| **Điều 3 khoản 3:**  Thành phần Ban Thường trực gồm:  a) Trưởng Ban: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;  b) Phó Trưởng ban Thường trực: Thứ trưởng Bộ Công an;  c) Phó Trưởng ban: Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;  d) Phó Trưởng ban chuyên trách: Phó Chủ tịch chuyên trách Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;  đ) Các Ủy viên Ủy ban:  - Thứ trưởng các Bộ: Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Y tế, Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, *Kế hoạch và Đầu tư,* Thông tin và Truyền thông, *Xây dựng;*  - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;  - Phó Tổng giám đốc: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; *Thông Tấn xã Việt Nam;*  - *Mời Phó ban Tuyên giáo Trung ương*, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Phó Tổng biên tập Báo Nhân Dân,* Bí thư Trung ương đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia ủy viên Ủy Ban ATGT Quốc gia. | | **Cục Hàng hải Việt Nam:** đề nghị bổ sung thành viên Ban Thường trực là Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng. | Tiếp thu: đã bổ sung vào dự thảo Quyết định |
| **Ban Tuyên Giáo:** Thành phần Ban Trường trực: đề nghị đổi thứ tự điểm d thành điểm c và ngược lại. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Điều 3 khoản 3 điểm đ:** Các thành viên Ban Thường trực:  - Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, gồm: Tổng cục Đường bộ Việt Nam; các cục: Đăng kiểm Việt Nam, Hàng hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Đường sắt Việt Nam; các vụ: An toàn giao thông, Vận tải, Kết cấu hạ tầng giao thông, Pháp chế và Thanh tra Bộ;... | | **Vụ Tổ chức cán bộ:** đề nghị không viết tắt tên của các cơ quan là thành viên Ban Thường trực | Tiếp thu: đã chỉnh lý dự thảo Quyết định |
| **Điều 3 khoản 3:** “…Việc bổ sung thêm các thành viên khác của Ban Thường trực do Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia - Trưởng Ban quyết định”. | | **Bộ Thông tin và Truyền thông:** đề nghị bổ sung thêm khoản 4 | Tiếp thu: đã chỉnh lý dự thảo Quyết định |
| **Điều 4. Cơ quan thường trực, cơ quan trực thuộc Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia**  1. Bộ Giao thông vận tải là cơ quan thường trực của Ủy ban có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ủy ban, sử dụng các cơ quan, đơn vị chức năng trực thuộc Bộ để thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia. | | **Bộ Công an:** cần tập trung kiện tòa, nâng cấp Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia, gồm Chánh Văn phòng, khoảng 03 Phó Chánh Văn phòng và các chuyên gia đại diện cho các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, không nên chỉ sử dụng cán bộ của ngành giao thông như hiện nay. Củng cố tốt Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia thì Ủy ban ATGT Quốc gia hoạt động hiệu quả hơn. Do vậy, cần xây dựng tiêu chuẩn các chức danh của Văn phòng Ủy ban để bố trí cán bộ có đủ năng lực, trình độ đáp ứng công việc, nhất là phải chọn được Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng thật sự có năng lực, vô tư khách quan. | Bộ Giao thông vận tải giải trình và tiếp thu như sau:  - Dự thảo Quyết định xây dựng theo quan điểm kế thừa các nội dung được quy định tại Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg đã được thực hiện ổn định và đáp ứng được nhiệm vụ, yêu cầu công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, việc xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg chỉ sửa đổi, bỏ sung một số nội dung cho phù hợp với tình hình mới.  - Việc số lượng cán bộ và trình độ năng lực của lãnh đạo, chuyên viên của Văn phòng Ủy ban được xác định trong Đề án vị trí việc làm của Văn phòng Ủy ban trình Bộ Nội vụ |
| **Bộ Kế hoạch và Đầu tư:** về cơ quan thường trực, cơ quan trực thuộc Uỷ ban ATGT Quốc gia được quy định tại Điều 4 dự thảo Quyết định, đề nghị không bổ sung các quy định mới và thực hiện theo các nội dung đã được quy định tại Điều 5 Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg | Để phù hợp với thực tế và tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan đơn vị, dự thảo Quyết định bổ sung thêm các quy định về kinh phí, biên chế và hệ số phụ cấp lãnh đạo của Văn phòng Ủy ban. |
| **Ban ATGT Cần Thơ:** đề nghị bỏ cụm từ “là cơ quan thường trực của Uỷ ban” Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Uỷ ban, sử dụng các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc Bộ để thực hiện các nhiệm vụ của Uỷ ban ATGT Quốc gia | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định phù hợp với quy định tại Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg |
| **Sở GTVT Quảng Ninh:** đề nghị sửa tên Điều 4 là: Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định phù hợp với nội dung tại Điều này |
| **Sở GTVT Quảng Ninh:** đề xuất Cơ quan thường trực của Uỷ ban ATGT Quốc gia là Ban Thường trực | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định phù hợp với quy định tại Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg |
| **Điều 4 khoản 2:**  Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia là cơ quan chuyên môn giúp việc cho Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban Thường trực; có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và là đơn vị sử dụng ngân sách cấp II; trụ sở Văn phòng được đặt tại Bộ Giao thông vận tải và chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải – Phó chủ tịch thường trực Ủy ban.  Chánh Văn phòng; các Phó Chánh văn phòng, trong đó có một Phó Chánh văn phòng là lãnh đạo Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an biệt phái sang và các chuyên viên giúp việc; biên chế của Văn phòng Ủy ban là biên chế hành chính; Chánh Văn phòng Uỷ ban An toàn giao thông Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Vụ trưởng trực thuộc Bộ; Phó Chánh văn phòng Uỷ ban An toàn giao thông Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Phó Vụ trưởng trực thuộc Bộ.  Nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế và kinh phí hoạt động của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải – Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban quy định. | | **Bộ Tư pháp:** khoản 1 Điều 15 Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg quy định “*người được giao làm nhiệm vụ thường trực... sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ...*”, tuy nhiên, dự thảo lại quy định thành lập “*Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông ... có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và là đơn vị sử dụng ngân sách cấp II...*”. Bộ Tư pháp đề nghị cân nhắc không quy định việc thành lập một Văn phòng với tổ chức biên chế riêng. Vì việc thành lập Văn phòng chưa phù hợp với Kết luận của Ban chấp hành Trung ương tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định vì:  + Ủy ban ATGT Quốc gia được thành lập theo Quyết định số 917/1997-QĐ-TTg ngày 29/10/1997 của Thủ tướng Chính phủ. Trong suốt thời gian từ năm 1997 đến nay, Văn phòng Ủy ban là cơ quan trực tiếp tổng hợp, đề xuất các giải pháp liên ngành trong bảo đảm TTATGT cho Ban Thường trực, Lãnh đạo Ủy ban và có vai trò quan trọng duy trì các hoạt động thường ngày của Ủy ban bảo đảm hiệu quả, được các Bộ, ngành, địa phương ghi nhận, đánh giá cao;  +Văn phòng Ủy ban quy định trong dự thảo Quyết định là kế thừa quy định tại Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg đã được thực hiện ổn định chứ không phải thành lập mới một cơ quan hoặc tổ chức mới;  + Hiện nay, Văn phòng Ủy ban gồm 01 Chánh Văn phòng và 04 Phó Chánh Văn phòng, trong đó có 01 Phó Chánh Văn phòng là Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông Bộ Công an biệt phái sang. Trong Đề án vị trí việc làm của Văn phòng Ủy ban trình Bộ Nội vụ đã xác định rõ vị trí việc làm, trình độ, năng lực chuyên môn đào tạo đối với các chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban để đáp ứng được yêu cầu trong công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới. |
| **Bộ Tài chính:** đề nghị sửa khoản 2 Điều 4 nội dung là “là đơn vị dự toán cấp II” thành “là đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Bộ GTVT”. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định vì: trong quá trình thực hiện, hằng năm Ủy ban lập dự toán kinh phí bảo đảm an toàn giao thông gửi Bộ GTVT làm đầu mối trình Bộ Tài chính phê duyệt. Đồng thời, là đơn vị sử dụng ngân sách cấp II, căn cứ vào kế hoạch, nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông hàng năm, Ủy ban là đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể là cơ quan thành viên của Ủy ban thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trên cơ sở kinh phí được phê duyệt.  Vì vậy, nguồn kinh phí được sử dụng hiệu quả, đúng mục đích cho các hoạt động bảo đảm TTATGT và phát huy hiệu quả vai trò của các cơ quan thành viên Ủy ban; đồng thời thể hiện được vai trò điều phối của Ủy ban đối với cơ quan thành viên trong công tác bảo đảm TTATGT. Như vậy, quy định là đơn vị sử dụng ngân sách cấp II là phù hợp |
| **Bộ Nội vụ:** đề nghị sửa đổi theo hướng giao Bộ GTVT sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ của Uỷ ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT tỉnh bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 15 Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021. | Xin giải trình và tiếp thu như sau:  Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia là cơ quan hành chính nhà nước thực hiện theo đúng Luật Cán bộ, Công chức không có hợp đồng, đúng với quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, đồng thời tiếp thu ý kiến bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4 dự thảo Quyết định như sau:  *“c) Biên chế và kinh phí hoạt động của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia bố trí trong tổng số biên chế và kinh phí được giao hàng năm của Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban quyết định.”* |
| **Bộ Tài chính:** dự thảo quy định Bộ GTVT là cơ quan thường trực của Ủy ban; biên chế và kinh phí hoạt động của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia do Bộ trưởng Bộ GTVT – Phó Chủ tịch thường trực quyết định.Do vậy, cuối khoản 2 Điều 4 đề nghị bổ sung nội dung: biên chế và kinh phí hoạt động của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia bố trí trong tổng số biên chế và kinh phí được giao hàng năm của Bộ GTVT. |
| **Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:** nội dung “…biên chế của Văn phòng Ủy ban là biên chế hành chính…” cần cân nhắc thêm vì quy định như vậy là cứng, khó triển khai, nhất là trong xu hướng khuyến khích chuyến sang chế độ hợp đồng công vụ như hiện nay. Nên điều chỉnh là ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên (lương, chi hành chính) cho Văn phòng Ủy ban. |
| **Ban ATGT Nghệ An:** đề nghị quy định rõ về số lượng biên chế của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia. |
| **Bộ Tài chính:** chế độ phụ cấp lãnh đạo áp dụng đối với cán bộ, công chức hiện nay được thực hiện theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức. Dự thảo khoản 2 Điều 4 quy định “Chánh Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Vụ trưởng trực thuộc Bộ; Phó Chánh văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương với cấp Phó Vụ trưởng trực thuộc Bộ”.  Đề nghị Bộ GTVT nêu cụ thể căn cứ đề xuất quy định này và lấy ý kiến Bộ Nội vụ về việc này. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định vì trong văn bản trả lời của Bộ Nội vụ, không có ý kiến về nội dung hệ số phụ cấp lãnh đạo Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.  Bộ Giao thông vận tải tiếp thu và chỉnh lý lại như sau:  “Chánh Văn phòng Uỷ ban An toàn giao thông Quốc gia; Phó Chánh Văn phòng Uỷ ban An toàn giao thông Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng trực thuộc Bộ”.  *“c) Biên chế và kinh phí hoạt động của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia bố trí trong tổng số biên chế và kinh phí được giao hàng năm của Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban quyết định.”* |
| **Bộ Công an:** đề nghị quy định cụ thể trong dự thảo Quyết định số lượng các chức danh lãnh đạo và hệ số phụ cấp lãnh đạo của các chức danh lãnh đạo thuộc Ủy ban ATGT Quốc gia |
| **Vụ Pháp chế - Bộ GTVT:** đề nghị soạn thảo Điều này theo thứ tự, khoản, điểm nhằm đảm bảo quy định về thể thức văn bản tại Nghị định số 34/2016/NĐ-Cp đồng thời đề nghị sửa như sau: “*Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia bao gồm: Chánh văn phòng, các Phó văn phòng….*”. |
| **Sở GTVT Thanh Hóa** đề nghị sửa lại như sau:  - Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia là cơ quan chuyên môn giúp việc cho…chịu sự quản lý điều hành trực tiếp của*Phó chủ tịch thường trực Ủy ban – Bộ trưởng Bộ GTVT*  - Nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế và kinh phí hoạt động của Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia,*Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia ủy nhiệm cho Phó chủ tịch thường trực Ủy ban quyết định.* |
| **Ban ATGT tỉnh Hà Nam** đề nghị bỏ dòng*: Chánh Văn phòng Uỷ ban ATGT Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Vụ trưởng trực thuộc Bộ; Phó Chánh văn phòng Uỷ ban ATGT Quốc gia được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Phó Vụ trưởng trực thuộc Bộ. Vì đã quy định tại khoản 2 Điều 11.* |
| **Điều 5 khoản 5:** Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng thành viên Ủy ban; quy định cụ thể việc thành lập, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Ban Thường trực. | | **Bộ Thông tin và Truyền thông:**  - Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng thành viên Ủy ban; Quy định cụ thể việc thành lập, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Ban Thường trực, đền ghị chuyển lên Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban ATGT Quốc gia  - Đề nghị sửa lại như sau: Uỷ ban ATGT Quốc gia làm việc theo quy chế hoạt động của Uỷ ban |  |
| **Điều 6 khoản 1:** Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn. | | **Bộ Nội vụ:** đề nghị bỏ cụm từ “khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn” tại khoản 1 Điều 6 để thống nhất với chức năng của Uỷ ban ATGT Quốc gia và tránh trùng lặp với nhiệm vụ của lực lượng cảnh sát giao thông. | Tương tự như quy định tại Điều 2 dự thảo Quyết định Bộ Giao thông vận tải đề nghị giữ nguyên như quy định tại Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg đã được thực hiện ổn định và đáp ứng được nhiệm vụ, yêu cầu công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các địa phương, việc xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg chỉ sửa đổi, bỏ sung một số nội dung cho phù hợp với tình hình mới |
| **Sở GTVT Quảng Ngãi:** không thành lập Ban ATGT tỉnh mà giao cho cơ quan thường trực là Sở GTVT thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở GTVT sẽ giao nhiệm vu cho 01 phòng chuyên môn trực tiếp làm cơ quan giúp việc cho Ban ATGT và chỉ cần bổ sung 02 biên chế là đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao (trong khi đó, khi thành lập Văn phòng Ban ATGT cấp tỉnh thì phải có tổi thiểu 05 biên chế để bảo đảm điều kiện hoạt động gồm: 01 Chánh văn phòng. 01 Phó Chánh văn phòng, 01 kế toán, 01 chuyên viên, 01 lái xe) | Giải trình:  Việc thành lập Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là chủ trương của Đảng, Chính phủ, đồng thời cũng thể hiện sự quan tâm vào cuộc quyết liệt trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của cấp lãnh đạo đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Theo cơ cấu, Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. |
| **Ban ATGT Hải Phòng** đề nhị bổ sung thêm phần in nghiêng: Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc phối hợp thực hiện *hoặc trực tiếp tổ chức thực hiện* các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định vì Ban ATGT tỉnh không phải là cơ quan quản lý nhà nước |
|  | | **Sở GTVT Quảng Ngãi:** trường hợp quy định thành lập Văn phòng Ban ATGT thì phải quy định cụ thể vị trí, chức năng, thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức. Khi xác định được vị trí, chức năng cụ thể của Văn phòng Ban thì mới quy định hệ số phụ cấp của Chánh văn phòng và Phó Chánh văn phòng. | Dự thảo Quyết định đã quy định Chủ tịch Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định vị trí, chức năng của Văn phòng Ban ATGT |
| **Điều 6 khoản 2:** Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật. | | **Ban ATGT Lâm Đồng:** có quy định Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc TW có con dấu riêng, đề nghị sửa lại “sử dụng con dấu có hình Quốc huy” nhằm phù hợp với con dấu của Ủy ban ATGT Quốc gia được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quyết định. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban ATGT tỉnh. |
| **Điều 7:** | | **Bộ Nội vụ:** đề nghị biên tập thống nhất như đối với nhiệm vụ, quyền hạn của Uỷ ban ATGT Quốc gia, bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 6 Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg | Tương tự như quy định tại Điều 2 dự thảo Quyết định Bộ Giao thông vận tải đề nghị giữ nguyên như quy định tại Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg đã được thực hiện ổn định và đáp ứng được nhiệm vụ, yêu cầu công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các địa phương, việc xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg chỉ sửa đổi, bỏ sung một số nội dung cho phù hợp với tình hình mới |
| **Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La** đề nghị bổ sung nội dung:“Ban ATGT tỉnh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của các cơ quan, đơn vị có lực lượng được hưởng thụ, gửi Sở Tài chính thẩm định và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, cấp kinh phí theo quy định” | Tại điểm d khoản 4 dự thảo Quyết định có quy định Ban ATGT tỉnh *có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban An toàn giao thông, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.* |
| **Sở GTVT Bình Phước:** đề nghị bổ sung thêm khoản “Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động bảo đảm TTTATGT trên địa bàn theo quy định của pháp luật; phát hiện và đề xuất nhân rộng các mô hình, các điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định vì việc thi đua, khen thưởng thuộc thẩm Quyền của Ủy ban ATGT Quốc gia, đối với việc phát hiện và đề xuất nhân rộng các mô hình, các điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT thuộc thẩm quyền của Ban ATGT tỉnh |
| **Điều 7 khoản 1:**  1. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:  - Kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;  - Chủ trương thành lập Ban An toàn giao thông cấp huyện, cấp xã có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp. | | **Bộ Kế hoạch và Đầu tư:** việc thành lập Ban ATGT cấp huyện, cấp xã tại các huyện, xã có tình hình TTATGT phức tạp là chưa cụ thể, rõ ràng. Để tránh lãng phí ngân sách nhà nước, tránh việc các Ban ATGT được thành lập tràn lan và công tác bảo đảm TTATGT có hiệu quả, đề nghị quy định cụ thể các tiêu chí đối với việc thành lập Ban ATGT cấp huyện, xã trong đó quy định cụ thể thành viên Ban là các công chức, viên chức kiếm nhiệm, biệt phái**.** | Vấn đề này, xin giải trình và tiếp thu như sau:  + Theo báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định 57/2011/QĐ-TTg 100% các địa phương đã thành lập Ban An toàn giao thông cấp huyện, Trưởng Ban An toàn giao thông cấp huyện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; cơ quan thường trực là Công an huyện hoặc phòng Kinh tế hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân huyện, cùng các thành viên là các đơn vị chức năng của huyện. Các thành viên trong Ban An toàn giao thông huyện đều hoạt động kiêm nhiệm và không thành lập tổ chức mới, không hưởng lương ngân sách riêng cho hoạt động kiêm nhiệm này. Qua quá trình triển khai, hoạt động của Ban An toàn giao thông cấp huyện, rất hiệu quả ở cơ sở, góp phần quan trọng trong việc nâng cao ý thức người tham gia giao thông đặc biệt người dân khu vực nông thôn.  + Dự thảo bỏ quy định thành lập Ban ATGT cấp xã. |
| **Bộ Tư pháp:** đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc sự cần thiết thành lập Ban ATGT tới ***cấp xã***, vì nhiệm vụ của Ủy ban ATGT Quốc gia là điều hòa, phối hợp và giải quyết ***các vấn đề quan trọng, liên ngành***. |
| **Vụ Pháp chế - Bộ GTVT:** đề nghị soạn thảo khoản này theo thứ tự khoản, điểm |
| **Cục Hàng hải Việt Nam:** đề nghị giữ nguyên nội dung của khoản này tại Quyết định 57, không nên có chủ trương thành lập Ban ATGT cấp xã |
| **Ban ATGT Bắc Giang:** Quyết định nên quy định rõ, nhất là ở cấp cơ sở (quận, huyện, thị xã) cho bộ phận giúp việc nằm trong Văn phòng UBND cấp quận, huyện. |
| **Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng:** quy định cụ thể cơ quan thường trực của Ban ATGT cấp huyện (Công an huyện hay phòng Kinh tế hạ tầng) để có căn cứ áp dụng thống nhất trong toàn quốc |
| **Điều 7 khoản 2:**  Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn. | | **Uỷ ban ND Hải Phòng:** bổ sung thêm “Đề xuất hoặc trực tiếp giải quyết, xử lý các tình huống, sự cố xảy ra nhằm bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định vì Ban ATGT tỉnh không phải là cơ quan quản lý nhà nước |
| **Điều 7 khoản 4**: Báo cáo khẩn cấp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban ATGT Quốc gia về tai nạn đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; *Phối hợp chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn và khắc phục, hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra, xác định nguyên nhân và đề xuất kịp thời biện pháp ngăn chặn;* thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình trật tự an toàn giao thông, tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. | | **Ủy ban nhân dân tỉnh Đà Nẵng:** đề nghị nghiên cứu lại chức năng, nhiệm vụ “Phối hợp chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra, xác định nguyên nhân và đề xuất kịp thời biện pháp ngăn chặn”. Vi đây là chức năng của các ngành Công an, Phòng cháy chữa cháy, Biên phòng, Đường sắt… | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định để phù hợp với thực tế về công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới. |
| **Điều 8 khoản 1:** Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:  a) Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  b) Phó Trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở Giao thông vận tải; *trường hợp do đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc Giám đốc Công an tỉnh là Phó Trưởng Ban thường trực, hoặc bổ nhiệm Phó Trưởng ban chuyên trách để điều hành công việc hàng ngày của Ban.* | | **Sở GTVT Hà Giang:** đề nghị quy định Thành phần và cơ quan giúp việc Ban ATGT tỉnh cần thống nhất toàn quốc:  a. Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.  b. Phó trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở GTVT. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định để phù hợp với tình hình đặc thù của từng địa phương với mục đích cuối cùng là thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT tại địa phương |
| **Ban ATGT Cần Thơ:** đề nghị bổ sung thêm “Phó trưởng ban chuyên trách hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Giám đốc Sở GTVT. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định và chỉ quy định phụ cấp lãnh đạo đối với Chánh văn phòng và Phó Chánh văn phòng Ban ATGT. |
| **Điều 8 khoản 1 điểm b:** Phó Trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở Giao thông vận tải; *trường hợp do đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc Giám đốc Công an tỉnh là Phó Trưởng Ban thường trực, hoặc bổ nhiệm Phó Trưởng ban chuyên trách để điều hành công việc hàng ngày của Ban.* | | **Ủy ban Nhân dân tỉnh Sơn La:** đề nghị điều chỉnh như sau: “Phó Trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở GTVT; *trường hợp do đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân ~~hoặc Giám đốc Công an~~ tỉnh là Phó Trưởng Ban ~~thường trực~~, hoặc bổ nhiệm Phó Trưởng ban chuyên trách để điều hành công việc hàng ngày của Ban.* | Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Quyết định như sau: Phó Trưởng ban thường trực: Giám đốc Sở Giao thông vận tải; *căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân - Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Phó Trưởng ban thường trực* |
| **Sở GTVT Quảng Ngãi** đề nghị viết lại như sau:“Phó Trưởng Ban thường trực là Giám đốc Sở GTVT; trường hợp do đặc thù của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Phó Trưởng Ban thường trực”. | Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Quyết định như sau: Phó Trưởng ban thường trực: Giám đốc Sở Giao thông vận tải; *căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân - Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Phó Trưởng ban thường trực* |
| **Sở GTVT Long An** đề nghị sửa đổi như sau:Phó Trưởng ban thường trực: là Phó Trưởng ban chuyên trách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân – Trưởng ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bổ nhiệm, để điều hành công việc hàng ngày của Ban. | Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Quyết định như sau: Phó Trưởng ban thường trực: Giám đốc Sở Giao thông vận tải; *căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân - Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Phó Trưởng ban thường trực* |
| **Ban Tuyên Giáo:** điểm b khoản 1đề nghị bỏ cụm từ “hàng ngày” trước cụm từ “của Ban” | Tiếp thu: đã chỉnh lý lại dự thảo Quyết định |
| **Điều 8 khoản 1 điểm c:** Phó Trưởng ban là Phó Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. | | **Sở GTVT Quảng Ninh:** đề nghị bổ sung thêm trường hợp đặc thù nếu tỉnh có Phó Trưởng ban chuyên trách thì Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở GTVT và Giám đốc Công an tỉnh. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Sở GTVT Bình Phước:** đề nghị bổ sung thêm “Phó trưởng ban là Phó Giám đốc Công an (trường hợp nếu Giám đốc Công an tỉnh là Phó trưởng ban thường trực thì Giám đốc Sở GTVT là Phó Trưởng ban). | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Sở GTVT Long An** đề nghị bổ sung như sau:Phó trưởng ban là Phó Giám đốc Công an, Phó Giám đốc Sở GTVT. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Điều 8 khoản 1 điểm d:** Ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là lãnh đạo các Sở, Ban, ngành của địa phương*; Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông là Uỷ viên Chuyên trách.* Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành phần Ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. | | **Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La** đề nghị điều chỉnh như sau: “*Ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là lãnh đạo các Sở, Ban, ngành của địa phương; có thể phân công Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông là Uỷ viên Chuyên trách*…” | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định để thống nhất trong toàn quốc. |
| **Điều 8 khoản 2:** Cơ quan thường trực của Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là Sở Giao thông vận tải; *căn cứ vào* *đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể quy định Công an tỉnh, thành phố là cơ quan thường trực.* | | **Ban ATGT Nghệ An:** đề nghị quy định rõ Sở GTVT là cơ quan thường trực của Ban ATGT tỉnh để thống nhất trên cả nước thuận tiện trong quá trình phối hợp thực hiện. | Bộ Giao thông vận tải đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định để phù hợp với đặc thù của từng địa phương**.** |
| **Sở GTVT Quảng Ngãi:** để bảo đảm tính nhất quán, thống nhất từ trong công tác tổ chức, quản lý từ Trung ương đến địa phương và giữa các tỉnh, thành phố đề nghị nên giữ nguyên như Quyết định 57/2011/QĐ-TTg đồng thời bỏ cụm từ “*căn cứ vào* *đặc thù của địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể quy định Công an tỉnh, thành phố là cơ quan thường trực”* |
| **Ban ATGT Lâm Đồng:** đề nghị bổ sung trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban ATGT tỉnh cho phù hợp với Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg (giống Điều 4 dự thảo Quyết định) |
| **Ủy ban nhân dân tỉnh Đà Nẵng:** đề nghị làm rõ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Ban ATGT tỉnh; đề nghị bổ sung thêm mối quan hệ giữa cơ quan Thường trực Ban ATGT và Văn phòng Ban ATGT tỉnh. |
| **Sở GTVT Quảng Ninh** đề nghị bổ sung:thành phần và cơ quan giúp việc Ban ATGT tỉnh “Những địa phương có Phó Ban Chuyên trách có thể thành lập Bộ phận thường trực gồm: Lãnh đạo Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Chánh Văn phòng Ban ATGT tỉnh, Trưởng phòng CSGT, Cảnh sát trật tự, Chánh thanh tra giao thông, Cảng vụ thủy nội địa… do Phó Trưởng Ban chuyên trách trực tiếp điều hành” |
| **Sở GTVT Quảng Ninh** đề nghị bổ sung: đối với tỉnh có bổ nhiệm Phó Trưởng ban chuyên trách thì cần quy định cụ thể hơn về cơ quan thường trực của Ban ATGT tỉnh. |  |
| **Ban ATGT Quảng Trị:** đề nghị xem xét giao nhiệm vụ thường trực của Ban ATGT tỉnh cho bộ phận chuyên trách là Văn phòng Ban ATGT tỉnh trực tiếp chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện hiệu quả việc phối hợp liên ngành thực hiện công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh, cũng như tổng hợp kinh phí hỗ trợ hoạt động của các cơ quan, đoàn thể, địa phương liên quan một cách có hiệu quả, phù hợp thực hiện |
|  | |
| **Điều 8 khoản 3:** Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Văn phòng Ban):  a) Văn phòng Ban là cơ quan chuyên môn giúp việc Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, biên chế bao gồm: Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng và một số chuyên viên giúp việc; *biên chế Văn phòng Ban là biên chế hành chính, được hưởng lương từ ngân sách địa phương****.*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biến chế của Văn phòng Ban; *Chánh văn phòng Ban An toàn giao thông được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Phó Giám đốc Sở; Phó Chánh văn phòng Ban An toàn giao thông được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Trưởng phòng trực thuộc Sở.* Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân kiêm Trưởng Ban An toàn giao thông phân công công chức biệt phái hoặc công chức kiêm nhiệm từ các cơ quan thành viên làm nhiệm vụ tại Văn phòng Ban. | | **Bộ Tư pháp:** vềquy định “*biên chế Văn phòng Ban là biên chế hành chính, được hưởng lương từ ngân sách địa phương*”, đề nghị nghiên cứu quy định này vì chưa phù hợp với chủ trương không tăng biên chế hiện nay theo Nghị quyết số 39-NQ/TW. | Bộ Giao thông vận tải giải trình và tiếp thu như sau:  + Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố là cơ quan chuyên môn giúp việc cho Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố không phải là cơ quan được thành lập mới và biên chế của Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh hiện nay phần lớn thuộc Sở Giao thông vận tải do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.  + Tiếp thu ý kiến về việc quy định cụ thể số lượng bên chế của Văn phòng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dự, thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 8 theo hướng biên chế của Văn phòng Ban được xác định trên cơ sở vị trí việc làm cụ thể như sau:  “a) Văn phòng Ban là cơ quan chuyên môn giúp việc Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Nhân sự Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tối thiểu có các vị trí, việc làm: Chánh Văn phòng; Phó Chánh Văn phòng; Kế toán; chuyên viên tổng hợp báo cáo; chuyên viên phụ trách tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông; hợp đồng theo Nghị định 68 (lái xe)”. |
| **Bộ Kế hoạch và Đầu tư:** điểm a khoản 3 Điều 8 đề nghị không bổ sung quy định mới về biên chế, hệ số phụ cấp lãnh đạo và thực hiện theo các nội dung đã được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg |
| **Bộ Nội vụ** đề nghị: sửa đổi giao Sở GTVT sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ của Ban ATGT tỉnh bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 15 của Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021. |
| **Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng:** đề nghịquy định cụ thể về số lượng biên chế chuyên trách đối với Văn phòng Ban ATGT cấp tỉnh; đối với bộ phận thường trực của Ban ATGT cấp huyện, cấp xã theo tổng số dân trong địa bàn quản lý nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của cơ chế hoạt động kiêm nhiệm như hiện nay. |
| **Sở GTVT Bắc Kạn:** dự thảo Quyết định cần xem xét, giao Sở GTVT các tỉnh, thành phố - Cơ quan thường Trực Ban ATGT tỉnh quản lý trực tiếp Văn phòng Ban ATGT tỉnh, Biên chế công chức Văn phòng Ban ATGT tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trong tổng biên chế của Sở GTVT. |
| **Ủy ban nhân dân tỉnh Đà Nẵng:** đề nghị quy định số lượng biên chế công chức của Văn phòng Ban ATGT được phân bổ cụ thể cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc TW. |
| **Ban ATGT Hà Nam:** đề nghị bổ sung khoản 3 Điều 8 Văn phòng Ban là cơ quan chuyên môn giúp việc Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc TW, biên chế bao gồm: Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng và một số chuyên viên giúp việc nhưng có số lượng công chức ít nhất là 05 người |
| **Ban ATGT Bắc Giang:** Văn phòng Ban ATGT tỉnh có chức năng giúp việc như Ban (như khoản 3 Điều 8), do vậy nên quy định cụ thể về số lượng biên chế hành chính tối đa cho Văn phòng Ban (Mục a) và hướng dẫn cụ thể về công tác lập dự toán kinh phí hàng năm (Mục d) của Ban theo đúng Quy định của pháp luật |
| **Sở GTVT Phú Yên:** đề nghị biên chế số lượng công chức ít nhất là 05 người |
| **Ban ATGT Nghệ An:** đề nghị quy định rõ về số lượng biên chế của Văn phòng Ban ATGT cấp tỉnh để thống nhất tổ chức thực hiện. |
| **Ban ATGT tỉnh Ninh Thuận:** đề nghị nên quy định rõ số lượng cán bộ chuyên trách ở cấp huyện, thành phố có như vậy mới nâng cao được hiệu quả công tác đảm bảo TTATGT ở từng cấp địa phương. |
| **Bộ Tài chính:** chế độ phụ cấp lãnh đạo áp dụng đối với cán bộ, công chức hiện nay được thực hiện theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức. Dự thảo khoản 3 Điều 8 quy định “Chánh văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp tương đương với Phó Giám đốc Sở; Phó Chánh văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp tương đương với trưởng phòng trực thuộc Sở”. Do vậy, đề nghị Bộ GTVT nêu cụ thể căn cứ đề xuất quy định này và lấy ý kiến Bộ Nộ vụ về việc này. | Bộ Giao thông vận tải tiếp thu ý kiến về việc cần quy định hệ số phụ cấp lãnh đạo của của Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện thống nhất, theo đó dự thảo Quyết định quy định (điểm a khoản 3 Điều 8) như sau*: “Chánh văn Phòng Ban An toàn giao thông được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Phó Giám đốc Sở; Phó Chánh văn phòng Ban An toàn giao thông được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Trưởng phòng trực thuộc Sở”.* |
| **Bộ Công an:** đề nghị quy định cụ thể trong dự thảo Quyết định này số lượng các chức danh lãnh đạo và hệ số phụ cấp lãnh đạo của các chức danh lãnh đạo thuộc Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để bảo đảm thống nhất áp dụng |
| **Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:** việc quy định“Chánh Văn phòng Ban AT giao thông được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Phó Giám đốc Sở; Phó Chánh Văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Trưởng phòng trực thuộc Sở”. Mức quy định phụ cấp như vậy là cao, không tương thích với Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia, cần cân nhắc cho phù hợp. |
| **Ban ATGT Quảng Trị:** đề nghị bổ sung quy định hệ số phụ cấp lãnh đạo cho vị trí Phó ban chuyên trách Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| **Sở GTVT Hưng Yên** đề nghị chỉnh lại:  a) Chánh văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Thủ trưởng đơn vị thuộc Sở (hiện này phụ cấp là 0,7); Phó Chánh văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương cấp Phó thủ trưởng đơn vị thuộc Sở (hiện nay phụ cấp là 0,5).  b) Văn phòng Ban sử dụng con dấu và tài khoản của Ban ATGT tỉnh; Chủ tài khoản được uỷ quyền là Chánh văn phòng Ban. |
| **Sở GTVT Quảng Ngãi:** chỉ quy định hệ số phụ cấp của Chánh văn phòng tương đương Trưởng phòng cấp Sở và Phó Chánh Văn phòng tương đương với Phó Trưởng phòng cấp Sở để bảo đảm tính hợp lý về thứ tự trong hệ thống ngạch bậc nhà nước, đảm bảo tính công bằng đối với các vị trí được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đảm nhận tương đương nhau và trách nhiệm và phạm vi thực hiện. |
| **Sở GTVT Nam Định** đề nghị: quy định rõ hệ số phụ cấp lãnh đạo của Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng Ban ATGT |
| **Sở GTVT Long An** đề nghị sửa đổi như sau:*Chánh văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Trưởng phòng thuộc Sở; Phó Chánh văn phòng Ban ATGT được hưởng hệ số phụ cấp lãnh đạo tương đương Phó Trưởng phòng thuộc Sở* |
| **Sở GTVT Quảng Ninh:** dự thảo Quyết định biên chế Văn phòng là biên chế hành chính. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 24/01/2010 quy định những người là công chức: “người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; người giữ chức vụ cấp trưởng, cấp phó làm và làm việc trong các tổ chức không phải là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân”. Ban ATGT tỉnh không phải là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Vì vậy, đề nghi Bộ GTVT xem xét chỉnh sửa nội dung này để đảm bảo sự thống nhất với Nghị định 06/2010/NĐ-CP. Đồng thời đề nghị bổ sung nội dung “Biên chế văn phòng Ban được xác định trên cơ sở vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền giao” |
| **Điều 8 khoản 3 điểm** **b**: Văn phòng Ban đặt tại Sở Giao thông vận tải *hoặc tại địa điểm khác do Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định* | | **Bộ Công an:** về tổ chức của Ban ATGT cấp tỉnh tương tự như mô hình tổ chức của Ủy ban ATGT Quốc gia, nhưng không đặt thêm tổ chức mới là Văn phòng Ban An toàn giao thông tương đương như 1 cấp sở, đầu mối hành chính trực thuộc tỉnh, chỉ nên ghép vào thành 1 bộ phận của Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Tiếp thu ý kiến, chỉnh lý điểm b khoản 3 Điều 8 theo hướng đặt tại cơ quan thường trực của Ban ATGT tỉnh hoặc giao cho Chủ tịch Ban ATGT tỉnh quyết định, như sau:  “b) Văn phòng Ban đặt tại cơ quan thường trực của Ban An toàn giao thông tỉnh hoặc tại địa điểm khác do Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.” |
| **Ban ATGT tỉnh Ninh Thuận:** đề nghị xác định rõ Văn phòng Ban ATGT tỉnh là đơn vị “thuộc” hay “trực thuộc” Ban ATGT tỉnh, trên cơ sở xác định đơn vị chủ quản việc thực hiện quy hoạch nguồn, đánh giá phân loại công chức và thực hiện một số chính sách, chế độ đối với công chức mới thực hiện thống nhất kể cả việc xây dựng nguồn kinh phí hoạt động cho Ban ATGT hàng năm đúng quy định. |
| **Ban ATGT Quảng Trị** đề nghị sửa đổi: Văn phòng Ban ATGT tỉnh được đặt tại trụ sở của Sở GTVT và chịu sự quản lý, điều hành của Giám đốc Sở GTVT là Phó trưởng Ban thường trực Ban ATGT tỉnh. |
| **Điều 8 khoản 3 điểm** **c:** Nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế của Văn phòng Ban do Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định. | | **Ban ATGT Quảng Trị:** đề nghị quy định rõ biên chế hành chính của Văn phòng Ban ATGT tỉnh là cơ quan độc lập hay trực thuộc cơ quan nào quản lý (UBND tỉnh, Sở GTVT, Công an tỉnh…” vì điều này liên quan đến công tác sinh hoạt đảng, đoàn thể và công tác quy hoạch cán bộ cho cán bộ làm việc chuyên trách tại Văn phòng Ban. | Bộ Giao thông vận tải tiếp thu chỉnh lý điểm c và d khoản 3 Điều 8 dự thảo Quyết định theo hướng: vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế của Văn phòng Ban do Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh quyết định và Văn phòng Ban đặt tại cơ quan thường trực hoặc tại địa điểm khác do Chủ tịch uỷ ban nhân dân quyết định |
| **Sở GTVT Nam Định:** bỏ cụm từ “biên chế” và sửa lại là “Nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ban” do Trưởng ban ATGT tỉnh quyết định vì biên chế của Văn phòng Ban ATGT đã được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 |
| **Điều 8 khoản 3 điểm** **d**: Văn phòng Ban sử dụng con dấu và tài khoản của Ban An toàn giao thông; *có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban An toàn giao thông, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật* | | **Ban ATGT Nghệ An:** đề nghị quy định “Văn phòng Ban ATGT tỉnh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí cho Ban và Văn phòng Ban ATGT tỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Ban ATGT Quảng Trị:** đề nghị sửa đổi câu “…có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban ATGT…” thành câu “có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban ATGT tỉnh, tổng hợp dự toán kinh phí hoạt động của Ban ATGT các huyện, thị xã, thành phố và kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các cơ quan, đoàn thể liên quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La** đề nghị: bỏ điểm d (vì đã bổ sung vào Điều 7)**:** “Ban ATGT tỉnh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của các cơ quan, đơn vị có lực lượng được hưởng thụ, gửi Sở Tài chính thẩm định và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, cấp kinh phí theo quy định”. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định |
| **Điều 10 khoản 1:** Kinh phí hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được bảo đảm từ nguồn:  a) Ngân sách nhà nước cấp (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) theo quy định của pháp luật;  b) Các khoản hỗ trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. | | **Bộ Tài chính:** đề nghị sửa lại như sau:  1. Kinh phí hoạt động của Ủy ban ATGT Quốc gia, Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được bảo đảm từ:  a) Nguồn ngân sách Nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;  b) Các khoản hỗ trợ, việc trợ và các nguồn kinh phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật. | Tiếp thu bỏ khoản 2 Điều 10 của dự thảo Quyết định |
| **Điều 10 khoản 2:** Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông để phù hợp với nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông của Trung ương và địa phương. | | **Bộ Tài chính:** đề nghị bỏ vìđể việc lập dự toán kinh phí đảm bảo TTATGT ở địa phương phù hợp với thực tiễn; thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình – Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia tại cuộc họp Ban Thường trực ngày 7/9/2016 (Thông báo số 415/TB-VP ngày 16/9/2016 của Ủy ban ATGT Quốc gia); trong đó tại điểm 4 giao Bộ Tài chính: “tiếp tục đôn đốc Sở Tài chính các địa phương hướng dẫn Ban ATGT tỉnh xây dựng dự toán kinh phí bảo đảm TTATGT theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015”; Bộ Tài chính đã có công văn số 15989/BTC-HCSN ngày 08/11/2016 gửi Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn Ban ATGT xây dựng dự toán kinh phí bảo đảm TTATGT. |
| **Ban ATGT Khánh Hòa** đề nghị sửa lại như sau:Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ GTVT *và Ủy ban ATGT Quốc gia* hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT để phù hợp với nhiệm vụ bảo đảm TTATGT của Trung ương và địa phương. | Bỏ khoản 2 Điều 10 của dự thảo Quyết định |
| **Sở GTVT Thanh Hóa** đề nghị sửa thành: Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia và các Bộ ngành liên quan tham mưu, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT để phù hợp với nhiệm vụ bảo đảm TTATGT của Trung ương và địa phương. | Bỏ khoản 2 Điều 10 của dự thảo Quyết định |
| **Điều 11 khoản 2:** *Bộ Nội vụ hướng dẫn Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về số lượng biến chế, hệ số trách nhiệm các chức danh lãnh đạo: Phó Chủ tịch chuyên trách, Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia; Phó ban chuyên trách, Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.* | | **Bộ Công an:** dự thảo quy định Bộ Nội vụ hướng dẫn Uỷ ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT tỉnh về số lượng biên chế, hệ số trách nhiệm các chức danh lãnh đạo là không phù hợp về thẩm quyền theo quy định tại Chương II Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang bộ. Theo đó, đề nghị quy định cụ thể trong dự thảo Quyết định này số lượng các chức danh lãnh đạo và hệ số phụ cấp lãnh đạo của các chức danh lãnh đạo thuộc Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT các tỉnh. | Tiếp thu bỏ khoản 2 điều 11 của dự thảo Quyết định |
| **Ban Chấp hành Trung ương Đoàn:** nên cân nhắc có đưa vào không vì ở phần trên đã có đề cập rồi, có cần hướng dẫn nữa không và khi là quyết định riêng biệt thì không nên đề cập vấn đề biên chế |
| **Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:** cân nhắc có đưa vào dự thảo Quyết định vì ở phần trên đã có đề cập rồi, có cần hướng dẫn nữa không và khi quyết định riêng biệt thì không nên đề cập vấn đề biên chế. |
| **Sở GTVT Yên Bái:** đề nghị xem xét bỏ khoản 2 Điều 11 vì đã được quy định tại Điều 4 và Điều 8. |
| **Sở GTVT Nam Định:** đề nghị bỏ |
| **Bộ Thông tin và Truyền thông:** đề nghị bổ sung thêm: “Bộ GTVT chủ trì phối hợp với Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính quy định về hệ số phụ cấp trách nhiệm, mức chi phụ cấp kiêm nhiệm cho các chức danh lãnh đạo, thành viên Uỷ ban ATGT Quốc gia, Ban ATGT tỉnh và Ban ATGT cấp huyện, xã” |